

Bản án số: 58/2022/HSST
Ngày: 21/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Hoàng Thị Lan
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Nga
Ông Phạm Quốc Trung
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Thái Bình - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Bà Lỗ Thị Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/HSST, ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Hoàng Tuấn D**, tên gọi khác: không; giới tính: nam, sinh ngày 12/10/1980; nơi ĐKKHKT: tổ A, phường Đồng T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: tổ 12, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên bố Hoàng Tuấn Hậu (đã chết); Họ tên mẹ Doãn Thị Loan, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa. Tiền sự: không.

Tiền án: 01 tiền án, Ngày 29/2/2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, theo bản án số 05/2016/HSST.

Về nhân thân: Ngày 24/1/2006, tòa án nhân dân quận Đống Đa thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo bản án số 37/2006/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2022. Hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình, có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Tuấn T**, tên gọi khác: không; giới tính nam, sinh ngày 23/8/1984; nơi ĐKKHKT: tổ A, phường Đồng T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: tổ 12, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố Hoàng Tuấn Hậu (đã chết); Họ tên mẹ: Doãn Thị Loan, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ con: chưa. Tiền sự: không

Tiền án: 01 tiền án, ngày 29/2/2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 54 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, theo bản án số 05/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2022. Hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Xuân Đ - sinh năm 1989, trú tại: tổ 01, phường Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đỗ Thành H – sinh năm 1984, trú tại: tổ 04, phường Đồng T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 24/12/2021, Hoàng Tuấn D rủ em trai là Hoàng Tuấn T đi tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp nhằm mục đích lấy tiền chi tiêu cá nhân. D điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream II không mang biển kiểm soát của mình chở T đi đến khu vực đề Đà Giang thuộc tổ 11, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, phát hiện công trình đang xây dựng của anh Trần Xuân Đ có 04 cột trụ sắt hình vuông có kích thước 25x25x180 cm đang đặt nằm ngang trên vỉa hè không có ai trông coi, quản lý. D dừng xe, T một mình đi đến dùng tay lay và bẻ các trụ cột sắt để các mối hàn bung ra còn D ngồi trên xe máy để quan sát và cảnh giới. Được khoảng 20 phút, các mối hàn đã bung ra, T gọi D đến hỗ trợ khiêng một chiếc cột trụ sắt lên xe máy chở đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Đỗ Thành H, trú tại: tổ 4, phường Đồng T, thành phố Hòa Bình bán được giá 800.000 đồng. Do chưa có đủ tiền nên anh H đã đưa trước cho D 200.000 đồng. D cầm tiền và bảo T ở lại cửa hàng đợi rồi một mình đi về nhà để đổ dầu xe mô tô. Khoảng 10 phút chưa thấy D quay lại, T hỏi mượn anh H một xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát: 28F1-1634 để đi tìm D, anh H đồng ý. T điều khiển xe mô tô kể trên đi tới công trình đang xây dựng của anh Đ chờ khoảng 10 phút thì D đi tới, T mang xe máy biển kiểm soát 28F1-1634 đến cất giấu cạnh bờ tường của Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Hòa Bình thuộc tổ 03, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Sau đó, D tiếp tục điều khiển xe mô tô không mang biển kiểm soát, chở T quay lại công trình đang xây dựng của anh Đ trộm cắp thêm 03 cột trụ sắt hình vuông còn lại. Do các cột trụ sắt to, dài và nặng nên D và T phải vận chuyển thành 03 lượt, mỗi lượt chở được một thanh mang cất tử cạnh bờ tường của Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Hòa Bình gần nơi để xe mô tô biển kiểm soát 28F1-1634. Sau khi trộm cắp được 04 trụ cột sắt hình vuông tại công trình đang xây dựng của anh Đ, nhận thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên 24/12/2021 D và T đã đến cơ quan công an phường Phương Lâm đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS, ngày 10/01/2022 của hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 trụ cột sắt hình khối vuông kích thước 25x25x180 cm, dày 0,8cm, trọng lượng 81 kg, tình trạng đã qua sử dụng. Giá tài sản: 2.025.000 đồng.

- 01 trụ cột sắt hình khối vuông kích thước 25x25x180 cm, dày 0,8cm, trọng lượng 81 kg, tình trạng đã qua sử dụng. Giá tài sản 2.025.000 đồng.
- 01 trụ cột sắt hình khối vuông kích thước 25x25x90 cm, dày 0,8cm, trọng lượng 84,3kg, tình trạng đã qua sử dụng. Giá tài sản 2.107.500 đồng.
- 01 trụ cột sắt hình khối vuông kích thước 25x25x185 cm, dày 0,8cm, trọng lượng 84,9kg, tình trạng đã qua sử dụng. Giá tài sản 2.122.500 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 8.280.000 đồng (*Tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tại cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 16/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo Hoàng Tuấn D và Hoàng Tuấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Tuấn D, Hoàng Tuấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Hoàng Tuấn D mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/02/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Hoàng Tuấn T 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/02/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại, sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu sơn nâu, số máy: LC 150FMG 2210 0375, số khung: NJ10000648, không có biển kiểm soát, không kèm theo giấy tờ xe.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp nay đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Xuân Đ, bị hại là anh Đ không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết trong vụ án. Đối với số tiền 200.000 đồng anh Đỗ Thành H đã đưa cho Hoàng Tuấn D để mua một trụ cột sắt hình khối vuông, quá trình điều tra anh H không yêu cầu bồi thường. Truy thu sung công quỹ nhà nước khoản tiền thu lời bất chính của các bị cáo, cụ thể các bị cáo Hoàng Tuấn D, Hoàng Tuấn T mỗi bị cáo 100.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: 04 trụ cột sắt, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Xuân Đ nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hòa Bình đã T hành trao trả tài sản cho anh Đ.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe bị va, màu sơn đen, số máy: E407-TH 125779, số khung: BE42B-TH125779, biển kiểm soát: 28F1-1634, tình trạng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Đỗ Thành H, cơ quan điều tra đã T hành trao trả cho chủ sở hữu nên không đề cập xem xét.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu sơn nâu, số máy: LC 150FMG 2210 0375, số khung: NJ10000648, không có biển kiểm soát, tình trạng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn D khai nhận là xe của D dùng để chở tài sản trộm cắp được. Xét chiếc xe trên của bị cáo dùng để làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác, về trách nhiệm hình sự: xử lý theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Các bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra và Điều tra viên Công an thành phố Hòa Bình của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Hoàng Tuấn D và Hoàng Tuấn T tại Cơ quan Điều tra không có mâu thuẫn, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và tang vật thu giữ của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Tuấn D và Hoàng Tuấn T là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cả hai là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Để có tiền chi tiêu cá nhân, ngày 24/12/2021, D và T đã thực hiện hành vi trộm cắp 04 trụ cột sắt hình khối vuông tại khu vực công trình đang xây dựng của anh Trần Xuân Đ. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 8.280.000 đồng. Hành vi của Hoàng Tuấn D và Hoàng Tuấn T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà nó còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương; Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đầu thú, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về quyết định hình phạt: Các bị cáo Hoàng Tuấn D và Hoàng Tuấn T là những người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức đầy đủ hành vi, tự ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra;

Xét vai trò của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm vì vậy các bị cáo là đồng phạm trong vụ án nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Hai bị cáo có vai trò như nhau trong vụ án, các bị cáo đều có nhân thân xấu có tiền án về tội trộm cắp tài sản, không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo gây ra, cần cho hai bị cáo mức án như nhau, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

Đối với Đỗ Thành H là người mua 01 trụ cột sắt hình khối vuông do D và T trộm cắp được. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, xác định anh H không biết đây là tài sản do trộm cắp được mà có. Do đó không có căn cứ để xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại xác nhận đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, do vậy không đề cập đến trách nhiệm bồi thường của các bị cáo trong vụ án.

[7] Về vật chứng vụ án:

04 trụ cột sắt hình khối, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Xuân Đ nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hòa Bình đã T hành trao trả tài sản cho anh Đ.

01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe bị va, màu sơn đen, số máy: E407-TH 125779, số khung: BE42B-TH125779, biển kiểm soát: 28F1-1634, tình trạng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Đỗ Thành Huy, cơ quan điều tra đã T hành trao trả cho chủ sở hữu nên không đề cập xem xét.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu sơn: lâu, số máy: LC 150FMG 2210 0375, số khung: NJ100006480 có biển kiểm soát, tình trạng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn D khai nhận là chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo D, bị cáo dùng để chở tài sản trộm cắp được, xác định đây là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, phát mại, xung công quỹ nhà nước.

- Truy thu số tiền 200.000 đồng của các bị cáo phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước, mỗi bị cáo chịu $\frac{1}{2}$ số tiền trên.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Tuấn D, Hoàng Tuấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1

Điều 52, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Tuấn D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/02/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Tuấn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại, sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu sơn nâu, số máy: LC 150FMG 2210 0375, số khung: NJ10000648, không có biển kiểm soát, Tình trạng xe đã qua sử dụng (Thu giữ của Hoàng Tuấn D). Khi giao nhận yếm bên ngoài xe bị vỡ, đèn xi nhan bên phải trước xe bị vỡ, không có gương bên phải xe, hai bên lốc máy xe có chữ LONCIN, không kiểm tra tình trạng máy, bên trong xe, không kèm theo giấy tờ xe.

Truy thu sung công quỹ nhà nước khoản tiền thu lời bất chính của các bị cáo, cụ thể các bị cáo Hoàng Tuấn D, Hoàng Tuấn T mỗi bị cáo 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 61/BB ngày 30/5/2022 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các bị cáo Hoàng Tuấn D, Hoàng Tuấn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hòa Bình;
- Cơ quan THAHS TP. Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP. Hòa Bình;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lan

